


**I. ACTIONS TO BE TAKEN IN CASE OF LOSS / DAMAGE FOUND :
NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM TRONG TRƯỜNG HỢP PHÁT HIỆN RA TÔN THẤT**

NO. (STT)	ACTIONS (CÁC BƯỚC THỰC HIỆN)	The Insured NDBH	TMIV CTBH	TIME (THỜI GIAN)	REMARKS GHI CHÚ
STEP 1: CLAIM NOTICE (AT SITE) - THÔNG BÁO TÔN THẤT					
1	Take any necessary measures to minimize loss. <i>Thực hiện các biện pháp cần thiết để giảm thiểu rủi ro.</i>	v		Immediately <i>Ngay lập tức</i>	
2	Notice of Claim to TMIV (by phone /email) <i>Thông báo tổn thất cho TMIV (bằng điện thoại / email)</i> Note / Lưu ý: Claim Notice must be in writing within 5 days since loss date / Thông báo tổn thất bằng văn bản phải trong vòng 5 ngày kể từ ngày phát sinh thiệt hại	v		Immediately <i>Ngay lập tức</i>	Indemnity reduction of 10% in case of vehicle owner's failure to give timely notice to related parties as mentioned in Article 22. Indemnity Reduction Giảm trừ bồi thường 10% nếu chủ xe không thông báo theo quy định (ĐK22)
3	Notice the accident to Police agency <i>Thông báo tai nạn cho cơ quan Công an.</i>	v		Immediately <i>Ngay lập tức</i>	
4	Take photos (general view, details, etc.) <i>Chụp ảnh hiện trường - từ tổng quan đến chi tiết.</i>	v		Immediately <i>Ngay lập tức</i>	In case of heavy damage. <i>Trong trường hợp tai nạn nặng</i>
STEP 2: COVERAGE REVIEW - XEM XÉT PHẠM VI BẢO HIỂM					
5	Instruct Claim procedure. <i>Hướng dẫn quy trình Bồi thường.</i>		v	Immediately <i>Ngay lập tức</i>	
6	Loss survey at site or Dealers or as agreed <i>Giám định tổn thất tại hiện trường hoặc tại Đại lý sửa chữa hoặc theo thỏa thuận</i>		v	At the soonest time <i>Trong thời gian sớm nhất</i>	
7	Collect claim documents (as required) and submit to TMIV. <i>Chuẩn bị hồ sơ yêu cầu bồi thường để gửi sang TMIV.</i>	v		At the soonest time <i>Trong thời gian sớm nhất</i>	
8	Review documents and approve on the repair estimation based on the damage extent <i>Xem xét chứng từ và duyệt báo giá sửa chữa theo mức độ thiệt hại thực tế</i> Note/ Lưu ý: Refer to Table of Partial Depreciation Rates for vehicles used more than 03 years (except for additional clauses as agreed) <i>Tham chiếu Bảng tỉ lệ khấu hao bộ phận áp dụng đối với xe sử dụng trên 3 năm (trừ TH có thỏa thuận khác)</i>			At the soonest time <i>Trong thời gian sớm nhất</i>	
STEP 3: CLAIM SETTLEMENT - GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG					
9(a)	Guarantee the repair payment (at TMIV appointed Workshop). <i>Bảo lãnh thanh toán (Tại các đại lý hợp tác với TMIV).</i>		v	After repair completed. <i>Sau khi xe sửa chữa xong.</i>	When TMIV received all required document. <i>Khi TMIV nhận đủ giấy tờ yêu cầu.</i>
9(b)	Processing claim documents and request for additional documents (if any) <i>Giải quyết bồi thường và yêu cầu bổ sung thêm hồ sơ (nếu có)</i>		v	Within 15 days upon receipt of claim dossiers submitted legally and efficiently. <i>Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bồi thường hợp lệ.</i>	

NOTE / LƯU Ý:

- Hotline 24/7: [HN] **0915.34.14.99** or [HCM] **0934.383.484**
- In case of any particular case requiring further review and investigation, we'll keep you informed of the tentative schedule by email.



II. CLAIM DOCUMENTATION / DANH MỤC HỒ SƠ YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

NO. (STT)	DOCUMENT LIST DANH MỤC CHỨNG TỬ CẦN CUNG CẤP	INSURED NĐBH	TMIV	REMARKS GHI CHÚ
I - DOCUMENTS OF INSURED VEHICLES / CÁC TÀI LIỆU CHỨNG MINH VỀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM				
1	Driving license. Bằng lái xe - photo hai mặt.	v		Required at the Step 1 - Claim Notice (At Site) Cung cấp ngay khi thông báo tổn thất
2	Certificate of insurance. Giấy chứng nhận Bảo hiểm.	v		
3	Registered card Đăng ký xe.	v		
4	Periodical inspection certificate for technical safety. Chứng nhận đăng kiểm-photo trang chứng nhận thời hạn đăng kiểm.	v		
5	Insurance Policy. Đơn bảo hiểm.		v	
II - DOCUMENTS OF THE ACCIDENT / CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN TAI NẠN				
6	Motor accident report & claim note (see attached). Tờ khai yêu cầu bồi thường theo mẫu đính kèm.	v		Normal Case. Trường hợp tai nạn, va chạm thông thường.
7	Confirmation report on the accident between related parties Biên bản xác minh vụ tai nạn	v	v	
8	Photos as evidence. Ảnh chụp.		v	
9	Survey Report. Biên bản giám định.		v	
10	Police report: + Police report upon inspection at the scene of accident; + Police report on inspection of motor vehicle and property damage; + Police's conclusive report on investigation of accident; + Police report on settlement of the case; + Picture of Accident. Bộ hồ sơ công an giao thông: +Biên bản công an; +Sơ đồ hiện trường; +Biên bản khám nghiệm các xe liên quan đến tai nạn; +Biên bản giải quyết tai nạn giao thông; +Ảnh hiện trường (nếu có).	v		In case of : + Heavy physical damage; + Third Party Involvement (Property/Bodily Injury) + Recovery against Third Parti(es) or Liable Parti(es) due to their faults / liabilities. Trong trường hợp: + Thiệt hại vật chất lớn; + Liên quan đến bên thứ ba (về tài sản/con người) + Phát sinh trách nhiệm của bên thứ ba hoặc các bên có trách nhiệm cần thực hiện truy đòi
III - DOCUMENTS OF CLAIM AMOUNT / CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN SỐ TIỀN YÊU CẦU BỒI THƯỜNG				
11	Quotation, invoices and other related documents for repairing costs. Bảo giá hoá đơn / chứng từ khác chứng minh cho việc sửa chữa.	v	v	Insured's authorized stamp on the approved quotation NĐBH cần xác nhận trên Bảo giá đã được duyệt
12	Claim letter from Third parties Công văn đòi bồi thường của Bên thứ ba			If the Insured have liability to compensation to Third Party. Nếu NĐBH có trách nhiệm phải đền bù cho bên thứ ba
13	Quotation, invoices and other related documents for repairing costs of Third party's properties. Bảo giá hoá đơn / chứng từ khác chứng minh cho việc sửa chữa tài sản của Bên thứ ba			
14	Bodily injured document: + Medical prescription. + Bill, invoice related that be reasonably. Chứng từ liên quan đến việc chữa trị. +Sổ khám chữa bệnh. +Hoá đơn, chứng từ hợp lý.	v		
11	Subrogation letter. Thư thể quyền.	v		If the accident caused by Third Party. Nếu tai nạn gây ra bởi bên thứ ba.
15	Others if required. Những chứng từ khác khi được yêu cầu.	v		

※ **IMPORTANT NOTES IN CLAIM REVIEW /MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG KHI XEM XÉT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG**

- You are required to contact with claim handler or refer the detailed wordings in your insurance policy for further guidance.
 ĐNBH có thể liên hệ với cán bộ bồi thường hoặc tham chiếu chi tiết trong bộ quy tắc trong hợp đồng bảo hiểm của mình để biết thêm chi tiết.
- Hotline 24/7: [HN] **0915.34.14.99** or [HCM] **0934.383.484**

1 - CIRCUMSTANCES OF INDEMNITY REDUCTION Các trường hợp phát sinh GIẢM TRỪ BỒI THƯỜNG	Rate /Tỉ lệ
Failure to give claim notice in writing within 5 days since loss date Không thông báo cho DNBH trong vòng 5 ngày kể từ ngày tổn thất	10%
Failure to take measures to minimize loss , secure the accident site or to give notice to local police Không thực hiện các biện pháp giảm thiểu tổn thất, bảo vệ hiện trường hoặc Không thông báo cho công an địa phương	10%
The auto owner/driver deliberately removes, disassembles or repairs properties without approval of the insurer Chủ xe tự ý di chuyển, tháo dỡ tài sản khi chưa có sự chấp thuận của DNBH	25%
The auto owner/driver drives beyond the permitted speed (from 20%) Chủ xe điều khiển vượt quá tốc độ cho phép (Từ 20% trở lên)	25%
Failure to reserve right to claim and transfer the right of recovery against a third party to the insurer and all dossiers, necessary bases, fails to closely cooperate with the insurer to recover from a third party or automatically negotiates with a third party about the indemnification Không bảo lưu quyền khiếu nại tới các bên liên quan hoặc tự động thỏa thuận với bên thứ 3 gây thiệt hại cho Doanh Nghiệp Bảo Hiểm	up to 70%
The automobile owner/driver is unfaithful in providing information, documents and records in the claim files; fails to create favorable conditions for the insurer during the verification of the accuracy of such information Không trung thực trong việc cung cấp thông tin liên quan vụ việc hoặc không tạo điều kiện để Doanh Nghiệp Bảo Hiểm xác minh tính chân thực thông tin.	up to 70%
Reduction of the indemnity equivalent to the overloading rate (%) (over 20% - 50%) Giảm tương ứng với tỷ lệ % chở quá trọng tải theo quy định trong giấy đăng kiểm	20-50%
The highest reduction rate will be applicable in case of different rates as result of different violations Mức giảm trừ cao nhất sẽ được áp dụng trong điều chỉnh bồi thường nếu có nhiều tỉ lệ áp dụng	

- 2 - **Claim Amount** = Sum Insured / Actual value of the insured vehicles **at time of arrangement** * total repair cost
 Số tiền yêu cầu BT = Số tiền bảo hiểm / giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia BH * chi phí sửa chữa thiệt hại

In which / trong đó:

- Year of usage is calculated from the manufacturing year**
Số năm tính khấu hao xác định kể từ năm sản xuất của xe
- Sum Insured (SI) = New sale value (100%) * Remaining Rate %** (Article 18)
Giá trị bảo hiểm = Giá xe mới (100%) * tỷ lệ %

- 3 - **In case of Partial Loss**, refer to **Table of Depreciation Rate (in case of new replacement)**
 Trong TH **tổn thất bộ phận**, tham chiếu Bảng **tỉ lệ khấu hao** (trong TH thay thế mới)

Usage Period / Thời gian sử dụng (Article 19.1.2)	Rate / Tỷ lệ %
3-6 năm / 3 - 6 years	15%
6-10 năm / 6 - 10 years	25%
10 - 15 năm / 10-15 years	35%
> 15 năm / 15 years	50%

- 4 - **Total Loss will be reviewed in the following cases /Tổn thất toàn bộ** được xem xét trong TH:

i. Over 75% of the actual value of the automobile is damaged; or
 Trên 75% giá trị thực tế của xe bị thiệt hại; hoặc

ii. Expenses for repairing damages is equal to or more than 75% of the actual value of the automobile at the time before a loss occurs
 Chi phí sửa chữa bằng hoặc lớn hơn 75% giá trị thực tế của xe tại thời điểm ngay trước khi phát sinh thiệt hại

iii. Claim Amount = actual market value (MV) before loss with same kind and specification, not exceeding Sum Insured (Art.19.2.3)
 (if SI > MV, total loss = MV; if SI < MV, total loss = SI)

Số tiền YCBT = giá trị thực tế (giá thị trường) ngay trước thời điểm tai nạn với cùng chủng loại, thông số kỹ thuật, nhưng không vượt quá STBH)
 (Nếu STBH lớn hơn giá thị trường, tổn thất toàn bộ = giá thị trường, nếu STBH nhỏ hơn giá thị trường, tổn thất toàn bộ = STBH)

Note / Lưu ý:

- The Insurer shall have the right with the salvage of the damaged automobile /
 CTBH có quyền bán thu hồi xe bị thiệt hại
- In case of underinsurance, the salvage will be applicable in proportion of the sum insured
 TH bảo hiểm dưới giá trị, phần bán thu hồi sẽ được tính theo tỉ lệ tương ứng với số tiền tham gia bảo hiểm
- In case of auto owner's requests for retaking, indemnity = Total loss - estimated salvage value of the damaged automobile
 TH chủ xe muốn giữ lại xe bị thiệt hại, số tiền yêu cầu = tổn thất toàn bộ - giá trị thu hồi ước tính của xe bị thiệt hại

----- oOo -----